

QUYẾT ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV;
- Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Căn cứ Quyết định số 245-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị thành lập Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương,

BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương là cấp uỷ trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo Đảng bộ thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ; đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Đảng bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ; lãnh đạo hiệp thương, phối hợp thống nhất hành động của Uỷ ban

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên; sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể ở Trung ương với Quốc hội, Chính phủ, các địa phương thực hiện nhiệm vụ chính trị theo quy định của pháp luật và điều lệ của mỗi tổ chức.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Đảng, của Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo quán triệt, cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ; quyết định chương trình làm việc toàn khoá, quy chế làm việc của Đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng công việc, Đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh, toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chuyển trọng tâm từ kiểm tra sang giám sát thường xuyên; giữ gìn đoàn kết nội bộ; tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong các cơ quan bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn Thanh niên) cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ, định hướng hoạt động.

7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu Đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ (nếu có).

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Lãnh đạo xây dựng củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

9. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

10. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Đảng uỷ trình.

11. Đảng uỷ uỷ quyền cho Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ, tập thể các đồng chí, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư, các Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ là trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Đảng uỷ bảo đảm phù hợp đặc điểm, tình hình của Đảng bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo Uỷ ban Trung ương, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đảng trực thuộc cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và Đảng bộ, bảo đảm hoạt động theo đúng đường lối, chủ trương, quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và điều lệ của mỗi tổ chức. Xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ. Quyết định chương trình làm việc của Ban Thường vụ Đảng uỷ.

Lãnh đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các chủ trương của Trung ương về nhiệm vụ xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, đối ngoại, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng cơ chế phối hợp giữa Đảng uỷ với các ban đảng Trung ương.

3. Triển khai thí điểm một số chủ trương mới theo quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện thí điểm.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Đảng uỷ. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, học tập nghị quyết của cấp trên và cấp uỷ cấp mình.

5. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công tác cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng ở Trung ương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp uỷ, cơ quan trực thuộc. Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

c) Cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ phù hợp với tình hình thực tế theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

d) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc, đại hội Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

6. Quyết định triệu tập hội nghị Đảng uỷ; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Đảng uỷ.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật của Đảng; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

10. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương và Đảng uỷ giao.

11. Thí điểm phân cấp cho tập thể Thường trực Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Về nội dung, chương trình các kỳ họp Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Chủ tịch.

b) Đề xuất chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư có liên quan đến nhiệm vụ của Đảng uỷ, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Báo cáo xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề

vượt thẩm quyền hoặc khó khăn, phức tạp, nhạy cảm liên quan đến nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị: Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước; thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân.

d) Lãnh đạo cho chủ trương về Đề án Đại hội toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; lãnh đạo, chỉ đạo đại hội hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi luật, điều lệ, hướng dẫn thực hiện điều lệ, các nghị quyết liên tịch; dự thảo các văn kiện Đại hội, chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại hội các tổ chức chính trị - xã hội, đại hội hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các cuộc vận động, phong trào có tính toàn dân, toàn diện, toàn quốc; chương trình giám sát và phản biện xã hội hàng năm; ra lời kêu gọi, tuyên bố (khi cần thiết) đối với những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; lãnh đạo hiệp thương bầu cử đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nội dung quan trọng khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

đ) Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

- Tổ chức thực hiện chủ trương, giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện chủ trương, quy định, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương, Ban Thường vụ Đảng uỷ về quản lý biên chế và trực tiếp quản lý biên chế của Cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan Trung ương tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan Trung ương hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, Cơ quan Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Quyết định về cán bộ và công tác cán bộ đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá,

xếp loại chất lượng định kỳ hoặc khi có yêu cầu theo quy định đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp.

- Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với nhân sự thuộc diện Trung ương quản lý theo quy định của Đảng.

- Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước theo quy định.

e) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị Đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đảng uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền của Đảng uỷ để Đảng uỷ xem xét, quyết định.

g) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả dữ liệu về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và trong phạm vi, lĩnh vực lãnh đạo, quản lý.

h) Thực hiện nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phân cấp.

Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp. Tập thể Thường trực Đảng uỷ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại phiên họp gần nhất của Đảng uỷ.

12. Uỷ quyền cho tập thể các đồng chí, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng uỷ, các Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ là trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

b) Quyết định về cán bộ và công tác cán bộ, cán bộ chuyên trách thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ theo phân cấp quản lý cán bộ.

c) Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền.

d) Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y đối với các chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, uỷ viên uỷ ban kiểm tra các đảng uỷ trực thuộc theo phân cấp quản lý cán bộ.

đ) Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

e) Công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

g) Công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên.

h) Đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong phạm vi lãnh đạo.

i) Thực hiện nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ uỷ quyền.

Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã uỷ quyền. Tập thể các đồng chí, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng uỷ, các Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ là trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được uỷ quyền tại phiên họp gần nhất của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ do Bộ Chính trị chỉ định.

Số lượng, cơ cấu Đảng uỷ, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư do Bộ Chính trị xem xét, quyết định. Ban Thường vụ định hướng cơ cấu gồm các đồng chí: Uỷ viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Bí thư Đảng uỷ, 1 đồng chí Uỷ viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch là Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ, Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký, các Phó Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, 2 - 3 Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách; trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc do Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương đề xuất.

Tập thể Thường trực Đảng uỷ gồm: Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách, các Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ là Phó Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chuyên trách công tác tại Cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, tập thể Thường trực Đảng uỷ được sử dụng bộ máy các đảng uỷ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ do Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định; số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra từ 9 đến 11, gồm một số Ủy viên kiêm nhiệm và chuyên trách, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là đồng chí Phó Bí thư hoặc Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ kiêm nhiệm.

3. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ:

a) Đảng uỷ được lập 4 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng. Trưởng, phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ là cán bộ chuyên trách, mỗi cơ quan bố trí không quá 4 Phó Trưởng Ban chuyên trách (đến năm 2030, số lượng cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tối đa không quá 3).

Ban Thường vụ Đảng uỷ xem xét, quyết định bố trí cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách tổ chức Đoàn Thanh niên cùng cấp.

b) Tổng số cán bộ chuyên trách các cơ quan tham mưu, giúp việc (kể cả Đoàn Thanh niên) do Ban Thường vụ Đảng uỷ quyết định trong tổng biên chế được giao.

c) Cơ quan Đảng uỷ gồm các đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách, cán bộ, công chức, người lao động ở các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ và cơ quan Đoàn Thanh niên. Một đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách (là Ủy viên Trung ương Đảng nếu có) làm thủ trưởng cơ quan Đảng uỷ, chủ tài khoản của Đảng uỷ; các đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách là phó thủ trưởng cơ quan Đảng uỷ. Cơ quan Đảng uỷ trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ; thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nghiên cứu khoa học, quản lý nội bộ đối với cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng và cơ quan Đoàn Thanh niên theo phân công, phân cấp; được sử dụng kinh phí, con dấu của Đảng uỷ trong hoạt động.

d) Đảng bộ cơ quan Đảng uỷ (gồm tổ chức đảng và đảng viên công tác ở các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ và cơ quan Đoàn Thanh niên) trực thuộc Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, bố trí 1 đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng uỷ (là Ủy viên Trung ương Đảng nếu có) làm Bí

thư; 1 đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương làm Phó Bí thư Đảng uỷ cơ quan; số lượng, cơ cấu của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ cơ quan thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương (Quy định thi hành Điều lệ Đảng và Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương).

4. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương có trụ sở làm việc đặt tại Cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư:

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Trung ương; các đảng uỷ trực thuộc Trung ương và các tỉnh uỷ, thành uỷ:

a) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng theo quy định.

b) Phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp của Trung ương về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Phối hợp với Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về công tác quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

d) Phối hợp với các tỉnh uỷ, thành uỷ để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc:

a) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Đảng uỷ căn cứ Quyết định này, xây dựng Quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn cụ thể tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ.

3. Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan đến Quyết định này.

4. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này và kiến nghị sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

5. Quyết định này thay thế Quyết định số 251-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú